

Số: 110/2022/QĐST-HNGĐ

Cần Giờ, ngày 21 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Công B, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Bé Luận, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Công Bình và bà Phạm Thị Bé Luận. Theo giấy chứng nhận kết hôn số 73 do Ủy ban nhân dân xã Long Hòa, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/8/2018.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Công B và bà Phạm Thị Bé L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Phạm Trúc L, sinh ngày XX/XX/XXXX. Ông Nguyễn Công B và bà Phạm Thị Bé L thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Phạm Trúc L cho ông B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho

đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, ông B không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông Nguyễn Công B tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2021/XXXXXXX ngày XX tháng XX năm XXXX của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Công B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Dương Hồng Khanh